

Bản án số: 590/2024/HS-PT

Ngày: 19/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành
Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 519/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 503/2024/QĐXXPT-HS ngày 27/6/2024 đối với các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST ngày 16/5/2024 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoa Văn G, sinh năm 1989, Nơi thường trú: Thôn DT, xã TD, huyện SS, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoa Văn L (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N; Bị cáo có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 125/2014/HSST ngày 21/08/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/3/2024. Tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1960; Nơi thường trú: Số X, ngách Y, tổ Z, phường QH, quận CG, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn P (Đã chết); Con bà: Phạm Thị T (Đã chết); Vợ: Nguyễn Kim H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm

2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 41/HSST ngày 21/01/1983, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bản án số 51/ST ngày 12/05/1992, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bản án số 75/HSST ngày 31/5/1995, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bản án số 279/HSST ngày 07/3/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Ngày 17/6/1981, Công an quận Đống Đa bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 12/12/1986, Công an huyện Từ Liêm bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 30/05/1996, Công an thành phố Hà Nội bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 23/08/2023, tại khu vực ngã tư phố Chùa Láng - Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Công an quận Đống Đa đang làm nhiệm vụ phát hiện xe ô tô Biển kiểm soát 30E-369.03 do Vũ Xuân T (Sinh năm 1988; Nơi thường trú: thôn VM, xã YT, huyện ÝY, tỉnh Nam Định; chỗ ở tại số X ngõ Y phố ĐCT, phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội) điều khiển, đang dừng đỗ tại khu vực đèn xanh đèn đỏ trước cửa số nhà 155 phố Chùa Láng có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện ở hàng ghế sau có Vũ Tiến D (Sinh năm 1997; Nơi thường trú tại xóm MN, xã VN, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở tại số X ngõ Y phố ĐCT, phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội) bên cạnh chỗ ngồi của D có 01 bình thủy tinh hình trụ tròn, kích thước cao 45cm, đường kính khoảng 30cm, bên trong có chứa dung dịch màu nâu vàng và sản phẩm động vật nghi là tay Gấu (Dạng bình rượu ngâm). Tại thời điểm kiểm tra Vũ Tiến Dũng không xuất trình được hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc. Tổ công tác đã đưa Vũ Xuân Thế và Vũ Tiến Dũng cùng bình rượu về trụ sở để làm rõ sự việc.

Tại bản Kết luận giám định động vật số 1592/STTNSV ngày 25/09/2023 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, kết luận: “Xác định tên loài động vật: 02 (hai) chi động vật đựng trong bình thủy tinh hình trụ tròn (Bình có kích thước cao 45 cm, đường kính khoảng 30 cm cùng dung dịch màu nâu vàng) là chi của loài Gấu ngựa, có tên khoa học Ursus thibetanus.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1. Loài Gấu ngựa (Ursus thibetanus) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài

nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2. Loài Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*) có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

3. Loài Gấu ngựa (*Ursus thibetanus*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam.

4. Cơ quan giám định không đủ cơ sở khoa học để xác định 02 (hai) chi của loài Gấu ngựa nêu trên là của bao nhiêu cá thể Gấu ngựa.

5. Theo hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 2 Nghị quyết 05/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì Chi động vật là sản phẩm của loài động vật.”

Quá trình điều tra xác định nội dung như sau:

Khoảng tháng 7/2022, Lê Thị H (Sinh năm 1966, trú tại thôn DT, xã TD, huyện SS, thành phố Hà Nội) đến nhà ông Lại Thái N (Sinh năm 1954, trú tại số X ngách Y phố NKT, tổ Y, phường QH, quận CG, thành phố Hà Nội) làm giúp việc. Trong thời gian làm việc ở nhà ông N thì H được ông N cho một bình rượu ngâm hai tay gấu, sau đó H chuyển bình rượu trên về để ở nhà tại xã TD, huyện SS, thành phố Hà Nội. Một thời gian sau, Hoa Văn G có đến nhà H đòi nợ thì H không có tiền trả, H nói có bình rượu ngâm tay gấu và nhờ G bán hộ để lấy tiền. G đồng ý và đăng hình ảnh cùng thông tin bình rượu ngâm tay gấu đó lên mạng xã hội để tìm người mua.

Trong thời gian làm việc ở dưới Hà Nội, H có quen biết Nguyễn Văn N, H nợ N khoản tiền là 8.000.000 đồng nhưng chưa có tiền trả nên H cũng bảo N lấy bình rượu ngâm tay gấu để trừ khoản nợ. Hà nói với N cứ lấy bình rượu về uống hoặc có ai mua thì bán đi. Khoảng tháng 02/2023, N đã đến nhà H ở Sóc Sơn để chuyển bình rượu tay gấu về nhà tại địa chỉ số X, ngách Y tổ Z, phường QH, quận CG, thành phố Hà Nội và N để bình rượu tay gấu đó ở nhà từ thời điểm đó đến nay.

Đến ngày 23/8/2023, có khách mua sử dụng số điện thoại 0973681561 liên hệ với Hoa Văn G để hỏi mua bình rượu ngâm tay gấu G đăng lên mạng xã hội, G và khách mua thống nhất bình rượu trên giá 20.000.000 đồng, khách mua đã chuyển tiền cọc là 4.000.000 đồng để mua bình rượu vào số tài khoản 863333344444 mang tên Hoa Văn G mở tại ngân hàng Techcombank. Sau khi nhận tiền cọc, thì G gọi điện cho H nói có người muốn mua bình rượu tay Gấu và trả giá là 20.000.000 đồng. H có gọi điện cho N thông báo để bán bình rượu, N đã đồng ý bán với giá 20.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 23/8/2023, Hoa Văn G sử dụng số điện thoại

0984767079 và sử dụng tài khoản Zalo “Phúc Khí Chi Xà” gọi điện nhờ Vũ Tiến D đi lấy hộ bình rượu để chuyển cho người mua. G bảo D gọi cho số điện thoại 0349964957 của Lê Thị H để lấy bình rượu. Sau khi liên lạc thì H bảo D đến địa chỉ số X phố NKT, phường QH, quận CG, thành phố Hà Nội để lấy bình rượu. Sau đó, D đã gọi taxi do Vũ Xuân T điều khiển để đón tại địa chỉ số 205 phố Định Công Thượng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội chở D ra Nguyễn Khánh Toàn. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D đến điểm hẹn thì thấy Lê Thị H và Nguyễn Văn N đứng đợi ở đó và dẫn D vào nhà để lấy bình rượu. Sau khi thống nhất về giá, G chuyển cho D số tiền 18.800.000 đồng từ số tài khoản 863333344444 mang tên Hoa Văn G mở tại Ngân hàng Techcombank đến số tài khoản 0968899699999 mang tên Vu Tien Dung mở tại Ngân MB Bank của D, rồi nhờ D chuyển cho N 19.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, D chuyển tiền từ tài khoản của D vào số tài khoản 119499364 mang tên Nguyen Van Nghia mở tại Ngân hàng VPBank số tiền 19.000.000 đồng. Khi lấy được rượu và chuyển tiền xong, thì Dũng có gọi điện thông báo cho G biết, sau đó D chuyển bình rượu ra xe taxi để đi giao cho người mua. Dũng thấy trong bình rượu có ngâm 02 bàn tay giống bàn tay gấu và D có chụp ảnh gửi hình ảnh cho G về bình rượu này qua ứng dụng zalo. Khi đi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ trước cửa nhà số 155 phố Chùa Láng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thị H, Nguyễn Văn N, Hoa Văn G thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với Lại Thái N là người cho Lê Thị H bình rượu ngâm tay gấu, khai nhận tại Cơ quan điều tra: Giữa năm 2017, ông N cùng vợ đi chữa bệnh ở Ninh Bình, trên đường đi thì vợ của N có mua bình rượu ngâm tay gấu trên để xoa bóp và chữa bệnh cho N. Đến tháng 12/2020 vợ N chết nên giờ nguồn gốc của bình rượu ngâm tay gấu trên N không biết. Sau đó, đến đầu năm 2022 thì ông N cho Lê Thị H bình rượu đó để sử dụng mà không nhận bất kỳ khoản tiền nào từ H. Ông Lại Thái N có hành vi tàng trữ cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm có từ trước ngày 01/01/2018, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã” và Điều 244 về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” của Bộ luật Hình sự quy định như sau: “Điều 4. Về hành vi tàng trữ cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm.

2. Đối với hành vi tàng trữ cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm có từ trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trừ trường hợp tàng trữ cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm nhằm mục đích buôn bán, thu lợi bất chính.” Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Lại Thái N là có căn cứ.

- Vật chứng vụ án: Thu giữ của Vũ Tiến D: 01 (Một) bình thủy tinh hình trụ tròn có kích thước cao 45cm, đường kính 30cm, bên trong đựng dung dịch màu nâu vàng và sản phẩm động vật là 02 (Hai) chi loài Gấu ngựa, thu 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu vàng đã qua sử dụng. Thu giữ của Lê Thị H 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, kiểu máy CPH1912 màu xanh đã qua sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn N 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số Seri 1: 353117114303527, Seri 2: 353117119303522 đã qua sử dụng.

- Đối với 01 (một) bình thủy tinh hình trụ tròn có kích thước cao 45cm, đường kính 30cm. Bên trong đựng dung dịch màu nâu vàng và 02 (hai) chi là sản phẩm của loài động vật Gấu ngựa, có tên khoa học *Ursus thibetanus*. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao cho Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam để bảo quản, căn cứ theo Công văn số 611/TTG-NN ngày 16/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ công tác thu thập mẫu vật cho Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HS-ST ngày 16/05/2024 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 (Đối với bị cáo Hoa Văn G); Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoa Văn G 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt của các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22/5/2024, bị cáo Hoa Văn G và bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề xử phạt bị cáo Hoa Văn G 24 tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 16 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N công nhận bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 23/8/2023, tại khu vực trước số nhà 155 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Công an quận Đống Đa phát hiện bị cáo Vũ Tiến Dũng đang có hành vi cất giấu trái phép một bình thủy tinh đựng rượu, bên trong có chứa 02 (Hai) chi là sản phẩm của loài động vật Gấu ngựa để bán cho khách (*Tên khoa học Ursus thibetanus - Có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ; Có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ; Có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loại động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loại động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam*). Bình rượu ngâm chi động vật gấu ngựa thu giữ của bị cáo Vũ Tiến D là của bị cáo Lê Thị H. Do bị cáo Lê Thị H nợ tiền của bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Hoa Văn G, nên khoảng tháng 02/2023, bị cáo Lê Thị H đã đưa bình rượu trên cho bị cáo Nguyễn Văn N giữ, đợi khi có khách mua sẽ bán để trừ vào tiền nợ, đồng thời bị cáo Lê Thị H nhờ bị cáo Hoa Văn G tìm hộ khách để bán bình rượu trên lấy tiền trả nợ.

Ngày 23/8/2023, bị cáo Hoa Văn G tìm được khách mua bình rượu với giá 20.000.000 đồng, nên bị cáo G đã nhờ bị cáo Vũ Tiến D đến gặp Lê Thị H và Nguyễn Văn N tại địa chỉ số X ngách Y phố CG, tổ Z, phường QH, quận CG, thành phố Hà Nội để lấy bình rượu, khi đang mang đi bán cho khách thì bị bắt giữ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HS-ST ngày 16/05/2024 Tòa án nhân

dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Hoa Văn G và bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt và xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm. Bị cáo Hoa Văn G có 01 tiền án xử năm 2014 chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn N có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian nhất định.

Tuy nhiên, xét thấy xuất phát từ việc bị cáo Lê Thị H nợ tiền bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N, do không có tiền trả nên đã khởi xướng, đề nghị bị cáo G và N bán bình rượu ngâm tay gấu của Hà để trả nợ. Các bị cáo N, G do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã đồng phạm tham gia vai trò thấp hơn bị cáo Lê Thị H. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn N sinh năm 1960 là người cao tuổi, đã có thời gian tham gia phục vụ quân đội bảo vệ biên giới phía bắc, hiện là hội viên Hội cựu chiến binh. Bị cáo Hoa Văn G phạm tội nhưng chưa được hưởng lợi, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đã ly hôn vợ và có 03 con còn nhỏ đang tuổi ăn học. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm hình phạt tù cho bị cáo nhưng vẫn đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Về hiệu lực của bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST ngày 16/05/2024 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội về hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 (Đối với bị cáo Hoa Văn G); Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoa Văn G **12 (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **12 (Mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Hoa Văn G và Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực của bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1;
- CQCSĐT quận Đống Đa;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND quận Đống Đa;
- CQTHADS quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu